

UBND TỈNH VĨNH PHÚC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Số: 111/QĐ-CĐKTKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Phúc, ngày 03 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục tài liệu ôn thi tuyển giảng viên
Trường Cao đẳng KT - KT Vĩnh Phúc năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KT-KT VĨNH PHÚC

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐT&XH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Điều lệ Trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 8254/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Vĩnh Phúc;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-CĐKTKT ngày 16/3/2020 của trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Vĩnh Phúc về thi tuyển giảng viên năm 2020.

Xét đề nghị của phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục tài liệu ôn thi kỳ thi tuyển giảng viên trường Cao đẳng KT - KT Vĩnh Phúc năm 2020, gồm: Môn Kiến thức chung, Tin học, Ngoại ngữ, và phần thi thực hành nghiệp vụ chuyên ngành (Có biểu Danh mục ôn thi kèm theo).

Điều 2. Giao phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thông báo công khai Danh mục tài liệu ôn thi theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, trưởng các phòng, khoa, trung tâm và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thực hiện /



DANH MỤC
TÀI LIỆU ÔN THI TUYỂN GIẢNG VIÊN NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 111/QĐ-CDKTKT ngày 03/4/2020)

I. CÁC MÔN THI VÒNG 1 (Áp dụng cho tất cả các chuyên ngành)

1. Môn thi Kiến thức chung: Pháp luật viên chức: chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực, đơn vị tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm tuyển dụng.

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010: Chương II, III, IV, V;
- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014: Chương I, II, III, V, VI;
- Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013: Chương I, II, IV, V;
- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ: Chương I, II, III;
- Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập: Điều 2;
 - Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTB&XH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành điều lệ trường Cao đẳng: Chương I, II, III, IV, VI;
 - Thông tư số 03/2018/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp: Chương II;
 - Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 05/8/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Vĩnh Phúc.

2. Môn thi ngoại ngữ:

- Tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Không thực hiện thi phần kỹ năng nghe và nói), gồm:

- Phần 1: Từ vựng, ngữ pháp.
- Phần 2: Đọc hiểu đoạn văn (từ 80 - 100 từ) và chọn câu trả lời đúng điền vào chỗ trống.

3. Môn Tin học: Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Phụ lục số 01 Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương, gồm:

- Hiểu biết về CNTT cơ bản;
- Sử dụng máy tính cơ bản;
- Xử lý văn bản cơ bản;

- Sử dụng bảng tính cơ bản;
- Sử dụng trình chiếu cơ bản;
- Sử dụng Internet cơ bản.

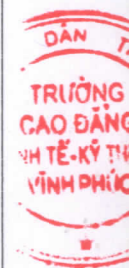


II. THI CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH VÒNG 2

Kiến thức, kỹ năng chuyên môn, năng lực nghiệp vụ sư phạm, khả năng liên hệ, vận dụng thực tiễn của người dự tuyển theo yêu cầu của từng vị trí việc làm tuyển dụng Thí sinh bốc thăm bài giảng, soạn giáo án và thực hiện trình giảng 01 giờ giảng (lý thuyết hoặc tích hợp - có mẫu giáo án kèm theo) thuộc Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng của trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Vinh Phúc năm học 2019 - 2020.

Tên vị trí việc làm	Danh mục bài giảng	Ghi chú
<p>Giảng viên ngành Luật</p>	<p>Bài 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT</p> <p>1.1. Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.1.1. Bản chất nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.1.2. Chức năng nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>1.1.3. Tổ chức bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>Bài 2: HIẾN PHÁP</p> <p>2.1. Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam</p> <p>2.1.1. Khái niệm Hiến pháp</p> <p>2.1.2. Vị trí của Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam</p> <p>2.2. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013</p> <p>2.2.1. Chế độ chính trị</p> <p>2.2.2. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</p> <p>2.2.3. Kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường</p> <p>Bài 3: LUẬT DÂN SỰ</p> <p>3.3.1. Quyền sở hữu và quyền khác đối với tài sản</p> <p>a. Quyền sở hữu</p>	<p>(Lý thuyết; Thời gian 45')</p> <p>Tài liệu giảng dạy và tham khảo</p> <ol style="list-style-type: none"> Đào Thị Hương Nga, Lương Thị Pó, <i>Bài giảng Pháp luật dành cho trình độ cao đẳng</i>, Vinh Phúc, năm 2019; Hiến pháp năm 2013; Trường Đại học Luật Hà Nội, <i>Giáo trình lý luận chung về nhà nước và pháp luật</i>, NXB Tư pháp, năm 2018; Lê Minh Toàn, <i>Giáo trình Pháp luật đại cương</i>, NXB Chính trị Quốc gia, năm 2011; Trường Đại học Luật Hà Nội, <i>Giáo trình lý luận chung về nhà nước và pháp luật</i>, NXB Tư pháp 2018; Bộ luật dân sự năm 2015; Bộ giáo dục và Đào tạo, <i>Giáo trình Pháp luật đại cương</i>, NXB Đại học sư phạm, năm 2017; Trường Đại học Luật Hà Nội: <i>Giáo trình Luật dân sự Việt Nam</i>, NXB Công an nhân dân, năm 2015; Bộ luật Lao động năm 2012; Bộ luật Hình sự năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015.

	<p>b. Quyền thừa kế</p> <p>Bài 4: LUẬT LAO ĐỘNG</p> <p>4.2.1. Hợp đồng lao động</p> <p>a. Khái niệm hợp đồng lao động</p> <p>b. Chủ thể hợp đồng lao động</p> <p>c. Hình thức của hợp đồng lao động</p> <p>d. Nội dung của hợp đồng</p> <p>Bài 5: LUẬT HÌNH SỰ</p> <p>2.2.1. Tội phạm</p> <p>a. Khái niệm Tội phạm</p> <p>b. Đặc điểm của Tội phạm</p> <p>c. Phân loại Tội phạm</p>	
<p>Giảng viên ngành</p> <p>Kế toán</p>	<p>Bài 1. CHƯƠNG 3. TÀI KHOẢN – GHI SỔ KÉP</p> <p>3.2. Ghi sổ kép</p> <p>3.2.1. Định khoản</p> <p>3.2.2. Khái niệm ghi sổ kép</p> <p>3.2.3. Tác dụng của phương pháp ghi sổ kép.</p> <p>Bài 2. CHƯƠNG 5. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</p> <p>5.4. Sự thay đổi của bảng cân đối kế toán trong quá trình sản xuất kinh doanh</p> <p>5.4.1. Tài sản tăng - Tài sản giảm</p> <p>5.4.2. Nguồn vốn tăng - Nguồn vốn giảm</p> <p>5.4.3. Tài sản tăng - Nguồn vốn tăng</p> <p>Bài 3. CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TÀI SẢN BẢNG TIỀN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU</p> <p>2.2. Kế toán các khoản phải thu</p> <p>2.2.1. Kế toán thanh toán với người mua</p> <p>a. Khái niệm, nguyên tắc kế toán</p> <p>b. Tài khoản sử dụng</p> <p>c. Phương pháp kế toán</p> <p>Bài 4. CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN VẬT LIỆU, CÔNG CỤ DỤNG CỤ</p>	<p>(Lý thuyết; Thời gian 45')</p> <p>Tài liệu giảng dạy và tham khảo</p> <p>1. TS. Ngô Thị Cẩm Linh, ThS. Tạ Phúc Lợi, ThS. Nguyễn Thị Ánh, <i>Bài giảng Nguyên lý kế toán</i>, Vĩnh Phúc, năm 2017.</p> <p>2. TS. Nguyễn Thị Loan, <i>Nguyên lý kế toán</i>, NXB Lao động, năm 2018.</p> <p>3. TS. Ngô Thị Cẩm Linh, TS. Lê Thị Hương, ThS. Tạ Đình Chiến, ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng, ThS. Nguyễn Thị Nguyệt, <i>Giáo trình Kế toán tài chính</i>, Vĩnh Phúc, năm 2017.</p> <p>4. PGS.TS. Võ Văn Nhị, TS. Trần Anh Hoa, TS. Phạm Ngọc Toàn, TS. Trần Thị Thanh Hải, <i>Kế toán tài chính</i>, NXB Tài chính, năm 2018.</p>



	<p>4.4. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ dụng cụ (CCDC)</p> <p>4.4.1. Kế toán vật liệu, CCDC theo phương pháp kê khai thường xuyên</p> <p>a. Khái niệm</p> <p>b. Tài khoản sử dụng</p> <p>c. Phương pháp kế toán</p> <p>+ Kế toán biến động tăng vật liệu, CCDC</p> <p>Bài 5. CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</p> <p>6.4. Kế toán tiền lương</p> <p>6.4.1. Tài khoản sử dụng</p> <p>6.4.2. Phương pháp kế toán</p>	
<p>Giảng viên ngành Điện tử viễn thông</p>	<p>Modul Điện tử cơ bản – Cao đẳng</p> <p>Bài 4. Chất bán dẫn và diode</p> <p>2.5. Các mạch ứng dụng</p> <p>2.5.2. Mạch chỉnh lưu 1 pha hình cầu</p> <p>a. Lý thuyết liên quan</p> <p>b. Trình tự thực hiện</p> <p>c. Thực hành</p> <p>Modul Kỹ thuật số – Cao đẳng</p> <p>Bài 2. Mạch đếm sử dụng IC 4017</p> <p>2.1. Mạch đếm tuần tự từ 0-9</p> <p>a. Lý thuyết liên quan</p> <p>b. Trình tự thực hiện</p> <p>c. Thực hành</p> <p>Modul Vi điều khiển – Cao đẳng</p> <p>Bài 1. Giao tiếp vi điều khiển với LED</p> <p>2.2. Giao tiếp vi điều khiển với LED 7 thanh</p> <p>a. Lý thuyết liên quan</p> <p>b. Trình tự thực hiện</p> <p>c. Thực hành</p> <p>Modul Vi điều khiển – Cao đẳng</p>	<p>(Tích hợp, Thời gian 60')</p> <p>Tài liệu giảng dạy và tham khảo</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng cục dạy nghề, <i>Giáo trình Mô đun: Mạch điện tử cơ bản</i>, Hà Nội, năm 2013 2. Lê Hải Tài, <i>Bài giảng Điện tử cơ bản, Thực hành Điện tử cơ bản</i>, Vĩnh Phúc, năm 2011. 3. Nguyễn Quốc Hùng, <i>Bài giảng Kỹ Thuật số</i>, Vĩnh Phúc, năm 2011. 4. Phạm Quang Huy, Lê Cảnh Trung, <i>Bài tập thực hành Arduino - Lập trình điều khiển với Arduino</i>, NXB Khoa học và kỹ thuật, năm 2016. 5. Phạm Quang Huy, <i>Vi điều khiển và ứng dụng Arduino dành cho người tự học</i>, NXB Thanh niên, năm 2018.

	<p>Bài 2. Giao tiếp vi điều khiển với LCD 16x2</p> <p>2.1. Hiện thị ký tự lên LCD 16x2</p> <ol style="list-style-type: none"> Lý thuyết liên quan Trình tự thực hiện Thực hành <p>Modul Vi điều khiển – Cao đẳng</p> <p>Bài 6. Điều khiển thiết bị từ xa</p> <p>2.1. Điều khiển thiết bị qua sóng hồng ngoại</p> <ol style="list-style-type: none"> Lý thuyết liên quan Trình tự thực hiện Thực hành 	
<p>Giảng viên ngành Công nghệ thông tin</p>	<p>Module: Quản trị mạng Windows cơ bản</p> <p>Bài 4: Quản lý tài khoản người dùng và nhóm</p> <p>4.5. Quản lý tài khoản người dùng nhóm trên Active Directory</p> <ol style="list-style-type: none"> Lý thuyết liên quan Trình tự thực hiện Thực hành <p>Module: Quản trị mạng Windows cơ bản</p> <p>Bài 2: Dịch vụ tên miền DNS</p> <p>2.7. Cài đặt và cấu hình DNS</p> <ol style="list-style-type: none"> Lý thuyết liên quan Trình tự thực hiện Thực hành <p>Module Xử lý ảnh với Photoshop</p> <p>Bài 1: Làm việc với vùng chọn</p> <p>1.3. Thao tác trên vùng chọn</p> <ol style="list-style-type: none"> Lý thuyết liên quan Trình tự thực hiện Thực hành <p>Module Thiết kế và lắp đặt mạng</p>	<p>(Tích hợp, Thời gian 60')</p> <p>Tài liệu giảng dạy và tham khảo</p> <ol style="list-style-type: none"> Ngô Quang Hưng, <i>Bài giảng Quản trị mạng Windows cơ bản</i>, Vĩnh Phúc, năm 2017. Nguyễn Văn Chung, <i>Bài giảng Xử lý ảnh bằng Photoshop</i>, Vĩnh Phúc, năm 2017. Trịnh Hồng Lâm, <i>Bài giảng Thiết kế và xây dựng mạng</i>, Vĩnh Phúc, năm 2017. Tạ Quang Thảo, Dương Thị Thanh Loan. <i>Giáo trình Lắp ráp và cài đặt máy tính</i>, NXB Thông tin & Truyền thông, năm 2015.

	<p>Bài 1: Mạng LAN và thiết kế mạng LAN</p> <p>1.3. Các kỹ thuật trong mạng LAN</p> <p>a. Lý thuyết liên quan</p> <p>b. Trình tự thực hiện</p> <p>c. Thực hành</p> <p>Module Lắp ráp và cài đặt máy tính</p> <p>Bài 6: Sao lưu và phục hồi dữ liệu</p> <p>1. Kiến thức liên quan</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p>3. Thực hành</p>	
<p>Giảng viên ngành Công nghệ ô tô</p>	<p>Modul Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu trục khuỷu – thanh truyền</p> <p>Bài 4. Sửa chữa xilanh</p> <p>1. Lý thuyết liên quan</p> <p>1.1. Nhiệm vụ, điều kiện làm việc, cấu tạo xi lanh</p> <p>1.2. Hư hỏng và phương pháp kiểm tra</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p>2.1. Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ</p> <p>2.2. Các bước tiến hành</p> <p>a. Tháo cụm pit-tông, thanh truyền</p> <p>b. Kiểm tra độ mòn của xi lanh</p> <p>c. Lắp</p> <p>2.3. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và phòng ngừa</p> <p>3. Thực hành</p> <p>Modul Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu trục khuỷu – thanh truyền</p> <p>Bài 5. Sửa chữa nhóm pit-tông</p> <p>5.1. Pit-tông</p> <p>1. Lý thuyết liên quan</p> <p>1.1. Hư hỏng của pit-tông</p> <p>1.2. Phương pháp kiểm tra</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p>	<p>(Tích hợp, Thời gian 60')</p> <p>Tài liệu giảng dạy và tham khảo</p> <p>1. Nguyễn Quốc Thường, <i>Bài giảng Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu trục khuỷu – thanh truyền</i>, Vĩnh Phúc, năm 2018.</p> <p>2. Nguyễn Quốc Thường, <i>Bài giảng Thực hành động cơ 1</i>, Vĩnh Phúc, năm 2018.</p> <p>3. Nguyễn Quốc Thường, <i>Bài giảng Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu phân phối khí</i>, Vĩnh Phúc, năm 2018.</p>

	<p>2.1. Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ</p> <p>2.2. Các bước tiến hành</p> <p>a. Tháo cụm pit-tông, thanh truyền</p> <p>b. Kiểm tra pit-tông</p> <p>c. Lắp</p> <p>2.3. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và phòng ngừa</p> <p>3. Thực hành</p> <p>Modul Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu trục khuỷu – thanh truyền</p> <p>Bài 5. Sửa chữa nhóm pit-tông</p> <p>5.3. Xéc-măng</p> <p>1. Lý thuyết liên quan</p> <p>1.1. Nhiệm vụ, điều kiện làm việc, cấu tạo xéc-măng</p> <p>1.2. Hư hỏng và phương pháp kiểm tra</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p>2.1. Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ</p> <p>2.2. Các bước thực hiện</p> <p>a. Tháo cụm pit-tông, thanh truyền, xéc-măng</p> <p>b. Kiểm tra xéc-măng</p> <p>c. Lắp</p>		
	<p>2.3. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và phòng ngừa</p> <p>3. Thực hành</p> <p>Modul Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu trục khuỷu – thanh truyền</p> <p>Bài 7. Sửa chữa nhóm trục khuỷu</p> <p>7.1. Trục khuỷu</p> <p>1. Lý thuyết liên quan</p> <p>1.1. Nhiệm vụ, điều kiện làm việc, cấu tạo trục khuỷu</p> <p>1.2. Hư hỏng và phương pháp kiểm tra</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p>2.1. Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ</p> <p>2.2. Các bước thực hiện</p>		



	<p>a. Tháo cụm pit-tông, thanh truyền, trục khuỷu b. Kiểm tra độ mòn cổ trục c. Lắp 2.3. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và phòng ngừa 3. Thực hành Modul Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu phân phối khí Bài 2. Bảo dưỡng cơ cấu phân phối khí 2.1. Điều chỉnh khe hở nhiệt xu-páp 1. Lý thuyết liên quan 1.1. Khái niệm khe hở nhiệt 1.2. Thời điểm và điều kiện để điều chỉnh 2. Trình tự thực hiện (trên động cơ trục cam trong thân máy) 2.1. Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ 2.2. Các bước thực hiện a. Điều chỉnh từng máy b. Điều chỉnh hàng loạt 2.3. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và phòng ngừa 3. Thực hành</p>	

882